TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HSST
Ngày: 26-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hà; bà Dương Thị Thắm.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 26/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 48/2020/TLST-HS ngày 06/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 13/11/2020 đối với bị cáo:

Mai Nhữ Tiến D - Sinh ngày: 14/8/2001; sinh trú quán: Thôn Yên Ninh, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Nhữ Đ và bà Mai Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2020 đến nay - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Anh Trần Văn D - Sinh ngày: 01/11/2002 - Địa chỉ: Thôn 2, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt;

2/ Anh Phạm Thanh N - Sinh năm: 1999 - Địa chỉ: Thôn Đô Lương, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt;

- *Người tham gia tố tụng khác*: Người làm chứng:

1/ Anh Mai Phạm Trường S – Sinh ngày: 30/7/2002 - Địa chỉ: Thôn Yên Khoái, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

2/ Anh Phạm Văn H - Sinh ngày: 28/11/2003 - Địa chỉ: Thôn 4, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

Người giám hộ của anh H: Bà Trương Thị Chiêm - Sinh năm: 1983 - Địa chỉ: Thôn 4, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

3/ Chị Nguyễn Thị L - Sinh ngày: 20/4/2003 - Địa chỉ: Thôn Nghĩa Đụng, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

Người giám hộ của chị L: Ông Nguyễn Văn S - Sinh năm: 1982 - Địa chỉ: Thôn Nghĩa Đụng, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 03/8/2020, Mai Nhữ Tiến D gọi điện thoại rủ Mai Ngọc T, sinh năm 2002, ở thôn Yên Khoái, xã Y, huyện N và Phạm Mai Trường S, sinh năm 2001, ở xóm 1 Hậu Trạch, xã Th, huyện N đi uống bia, T và S đồng ý. T điều khiển xe mô tô đến nhà đón D, sau đó, cùng đến nhà Sơn để đón S. Cả ba đến quán trà chanh Phố huyện, thuộc tiểu khu Hưng Long, thị trấn N để uống bia. Trong lúc uống bia, D mượn xe mô tô của T để về nhà. Khi về nhà, D nhớ ra mình có 1,5 viên ma túy tổng hợp dạng kẹo được cho trước đây nên cầm mang theo để khi có cơ hội thì sử dụng. Quay lại quán trà chanh, D rủ T và Sơn đi hát, được T và Sơn đồng ý. D sử dụng số điện thoại 0981.482.001 gắn trong chiếc điện thoại Iphone X của mình gọi điện thoại vào số điện thoại 0844. 513.222 gắn trong chiếc điện thoại Iphone màu vàng của Trần Văn D, sinh năm 2002, ở xóm 2, xã Th, huyện N nhờ D mua ma túy dạng "ke" (tức ketamine). Trần Văn D đồng ý và điều khiển xe mô tô đến quán trà chanh gặp Mai Nhữ Tiến D. Tại đây, Mai Nhữ Tiến D đưa cho Trần Văn D số tiền 2.200.000đ, trong đó 2.000.000đ là tiền mua nửa chỉ "ke", còn 200.000đ là Mai Nhữ Tiến D trả công cho Trần Văn D, dặn Trần Văn D mang ma túy đến quán Karaoke Thanh Lài. Sau đó, Mai Nhữ Tiến D, T và S đến quán Karaoke Thanh Lài thuê phòng hát. Mai Nhữ Tiến D gọi một nhân viên nữ phục vụ rót bia là Nguyễn Thị L, sinh năm 2003, ở xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Trần Văn D mượn điện thoại của một người bạn ở khu vực chợ huyện Nga Sơn để gọi điện thoại cho Phạm Văn T, sinh năm 1992, ở thôn Trung Thành, xã Th hỏi mua "nửa chỉ ke" (tức ketamine). D điều khiển xe mô tô BKS 36L9-3581 đến gặp T tại khu vực cầu Hưng Long, thị trấn N. Theo trình bày của Trần Văn D, khi gặp D, T có gọi điện thoại cho ai đó. Khoảng năm phút sau, một nam thanh niên điều khiển xe mô tô Honda Future đi đến đưa gói ma túy cho T, D đưa số tiền 2.200.000đ cho T, T gói ma túy vào tờ tiền 200.000đ rồi đưa lại cho D. Tuy nhiên, Phạm Văn T trình bày gặp Trần Văn D để lấy tiền D đã vay trước đó, còn người thanh niên đến sau và đưa vật gì cho D là ai T không biết.

Sau khi mua được ma túy, Trần Văn D đến quán karaoke Thanh Lài đưa ma túy cho Mai Nhữ Tiến D rồi đi ra ngoài giải quyết việc riêng. Mai Nhữ Tiến D đã lấy số ma túy dạng "kẹo" mang từ nhà đi và số ma túy dạng "ke" nhờ Trần Văn D mua hộ để sử dụng. Mai Nhữ Tiến D lấy chiếc đĩa sứ của quán hát ra để bỏ ketamine ra, dùng thẻ ngân hàng và tờ tiền mệnh giá 200.000đ của mình để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Những người trong phòng hát thấy có ma túy trên bàn, mặc dù không biết là ma túy của ai nhưng đã tự ý lấy sử dụng. Một lúc sau, Trần Văn D quay lại phòng hát, khi thấy có ma túy trên bàn, Trần Văn D cũng lấy để sử dụng.

Khoảng 02 giờ ngày 04/8/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại quán karaoke Thanh Lài, thuộc tiểu khu Yên Hạnh 2, thị trấn N, huyện Nga Sơn có một số thanh niên đang hát, có biểu hiện tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Nga Sơn thành lập tổ công tác tiến hành xác minh. Khoảng 02 giờ 20 phút cùng ngày, tổ trinh sát lực lượng phòng chống ma túy Công an huyện Nga

Sơn kiểm tra tại phòng VIP 07 của quán karaoke Thanh Lài và phát hiện Mai Nhữ Tiến D; Trần Văn D; Mai Ngọc T; Phạm Mai Trường S; Nguyễn Thị L và Phạm Văn H, sinh năm 2003, ở xóm 4, xã Th, huyện N có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy.

Công an huyện Nga Sơn kiểm tra, phát hiện, thu giữ: 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 20cm, trên mặt đĩa có bám dính chất bột màu trắng và 01 thẻ VISA của Ngân hàng Vietinbank, trên thẻ có dòng chữ nổi "MAI NHU TIEN DUNG"; thu giữ trong túi quần bên phải của Mai Nhữ Tiến D 01 ống hút cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 200.000đ, được cố định bằng 03 vỏ đầu lọc điếu thuốc lá; 01 gói nilon màu trắng, kích thước 2x3cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói nilon, kích thước 2x2cm, bên trong chứa chất màu nâu dạng cục; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng của Mai Nhữ Tiến D. Số chất bột màu trắng và màu nâu trên, Mai Nhữ Tiến D khai nhận là ma túy dạng "ke" và "kẹo" của mình đem đến phòng hát để bản thân sử dụng. Trong đó, số ma túy dạng "kẹo" là của D lấy trên thành phố về từ trước đây khoảng tháng 6/2020, còn số ma túy dạng "ke" là D nhờ Trần Văn D đi mua hộ. Công an huyện Nga Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Mai Nhữ Tiến D.

Cùng ngày 04/8/2020, Trần Văn D đã đầu thú với Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn về hành vi cầm tiền của Mai Nhữ Tiến D để mua hộ ma túy cho Mai Nhữ Tiến D, được D trả công 200.000đ đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền 200.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, gắn sim số 0844.513.222 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS 36L9-3581.

Ngày 05/8/2020, Cơ quan CSĐT ra Quyết định trưng cầu giám định số 54/QĐ-CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất bột màu trắng bám dính trên 01 đĩa sứ màu trắng; chất bột màu trắng bám dính trên thẻ VISA; chất bột màu trắng có trong gói nilon màu trắng, kích thước 2x3cm và chất màu nâu dạng cục có trong gói nilon màu trắng, kích thước 2x2cm được Công an huyện Nga Sơn thu giữ tại phòng hát VIP 07, cơ sở kinh doanh karaoke Thanh Lài vào 02h20 phút ngày 04/8/2020.

Tại Kết luận giám định số 2132/PC09 ngày 10/8/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Chất bột màu trắng bám dính trên 01 (một) đĩa sứ màu trắng của hộp catton niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine. Không xác định được khối lượng.

+ Chất bột màu trắng bám dính trên thẻ VISA VIETTINBANK, trên thẻ có in nổi tên MAI NHU TIEN DUNG của hộp catton niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine. Không xác định được khối lượng.

+ Chất bột màu trắng của phong bì mặt trước ghi: "Niêm phong 2" niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,551g (không phẩy năm năm một gam), loại: Ketamine.

+ Chất màu nâu dạng cục của phong bì mặt trước ghi: "Niêm phong 2" niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,268g (không phẩy hai sáu tám gam), loại: MDMA.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã xác định được: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS 36L9-3581 là của anh Phạm Thanh N cho Trần Văn D mượn để sử dụng vào việc chở nhân viên cho quán karaoke của anh N, việc D sử dụng xe mô tô đi mua ma túy anh N không biết, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh N. Anh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Trong vụ án này, Trần Văn D có hành vi mua hộ 0,551g ma túy, loại: Ketamine cho Mai Nhữ Tiến D để sử dụng, do đó, Ngày 26/10/2020, Công an huyện Nga Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0022104/QĐ-XPKLBB đối với Trần Văn D về các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

Ngày 26/10/2020, Công an huyện Nga Sơn đã ra các Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 0022101/QĐ-XPKLBB; 0022102/QĐ-XPKLBB; 0022103/QĐ-XPKLBB đối với Mai Phạm Trường S; Mai Ngọc T và Nguyễn Thị L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

Trần Văn D trình bày mua ma túy của Phạm Văn T, còn Phạm Văn T không thừa nhận, trong khi chưa xác định được người thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Future đến gặp Trần Văn D là ai nên chưa đủ căn cứ để xác định người bán ma túy cho Trần Văn D. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Số vật chứng gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 20cm; 01 thẻ VISA của Ngân hàng Vietinbank, trên thẻ có dòng chữ nổi "MAI NHU TIEN DUNG" màu xanh da trời, đã bị rách; 0,219g ma túy, loại MDMA; 0,515g ma túy, loại Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng; 03 vỏ đầu lọc điếu thuốc lá; 400.000đ tiền Việt Nam đang được bảo quản chờ xử lý.

Từ những hành vi trên, Cáo trạng số 49/CTr-VKSNS-MT ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Mai Nhữ Tiến D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Mai Nhữ Tiến D từ 15 đến 18 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/8/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,219g ma túy, loại MDMA; 0,515g ma túy, loại Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 20cm; 01 thẻ VISA của Ngân hàng Vietinbank, trên thẻ có dòng chữ nổi "MAI NHU TIEN DUNG" màu xanh da trời, đã bị rách; 03 vỏ đầu lọc điếu thuốc lá. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng của bị cáo Mai Nhữ Tiến D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng của Trần Văn D.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Là người sử dụng ma túy, khoảng tháng 6/2020, Mai Nhữ Tiến D đi hát karaoke cùng một số người bạn ở thành phố Thanh Hóa, trong phòng hát có sử dụng ma túy dạng "kẹo" (MDMA). Sau khi ra về, còn thừa 1,5 viên D lấy bỏ vào túi quần mang về nhà cất giấu để sử dụng.

Tối ngày 04/8/2020, Mai Nhữ Tiến D rủ bạn là Mai Phạm Trường S và Mai Ngọc T đi hát karaoke. Trước khi đến phòng hát, D có mang theo 2,268g ma túy loại MDMA đến để sử dụng cho bản thân đồng thời gọi điện thoại nhờ Trần Văn D mua hộ một gói ma túy khối lượng 0,551g, loại ketamine với giá 2.000.000đ của một người đàn ông ở khu vực cầu Hưng Long, thuộc tiểu khu Hưng Long, thị trấn N, huyện N rồi đến quán karaoke Thanh Lài đưa cho Mai Nhữ Tiến D. Như vậy, bị cáo Mai Nhữ Tiến D đã có hành vi tàng trữ 02 chất ma túy (0,268g ma túy, loại MDMA và 0,551g ma túy, loại Ketamine), có tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy dưới 100% so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 BLHS để sử dụng.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Trần Văn D có hành vi mua hộ 0,551g ma túy, loại: Ketamine cho Mai Nhữ Tiến D để sử dụng, do đó, ngày 26/10/2020, Công an huyện Nga Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0022104/QĐ-XPKLBB đối với Trần Văn D về các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Mai Phạm Trường S; Mai Ngọc T và Nguyễn Thị L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 26/10/2020, Công an huyện Nga Sơn đã ra các Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 0022101/QĐ-XPKLBB; 0022102/QĐ-XPKLBB; 0022103/QĐ-XPKLBB, là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Mai Nhữ Tiến D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ về hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về

các chất ma túy; đây còn là mối hiểm họa làm suy đồi đạo đức, lối sống, gây nguy hại cho thể chất lẫn tinh thần của con người và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

- Về nhân thân: Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt:

Từ những nhận xét trên HĐXX nghĩ cần lên cho bị cáo mức án nghiêm, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên cần lên hình phạt tù giam cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, cần cân nhắc đến tình tiết giảm nhẹ nêu trên để quyết định mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy gồm: Số ma túy hoàn lại sau giám định gồm 0,219g ma túy, loại MDMA; 0,515g ma túy, loại Ketamine; 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 20cm; 01 thẻ VISA của Ngân hàng Vietinbank, trên thẻ có dòng chữ nổi "MAI NHU TIEN DUNG" màu xanh da trời, đã bị rách; 03 vỏ đầu lọc điếu thuốc lá; không có giá trị sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng của bị cáo Mai Nhữ Tiến D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng của Trần Văn D.

[6] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

Bản cáo trạng, Quyết định truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với bị cáo, trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[7] Về án phí: Bị cáo Mai Nhữ Tiến D phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

+ Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS;

- Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

+ Tuyên bố: Bị cáo Mai Nhữ Tiến D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt: Bị cáo Mai Nhữ Tiến D 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/8/2020.

+ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: Số ma túy hoàn lại sau giám định gồm 0,219g ma túy, loại MDMA; 0,515g ma túy, loại Ketamine; 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 20cm; 01 thẻ VISA của Ngân hàng Vietinbank, trên thẻ có dòng chữ nổi "MAI NHU TIEN DUNG" màu xanh da trời, đã bị rách; 03 vỏ đầu lọc điếu thuốc lá;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 400.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng của bị cáo Mai Nhữ Tiến D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng của Trần Văn D.

(*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nga Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn và Ủy nhiệm chi lập ngày 03/11/2020 của Công an huyện Nga Sơn*).

+ Về án phí: Bị cáo Mai Nhữ Tiến D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

+ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Trung Thu